

IV

Orderly Departure Program

QUESTIONNAIRE FOR PERSON IN VIETNAM

Section 1 : information about you

Your name : Tran nghi chiOther name you have used : NoneSex : male ☐ Date of month / Day / year : 08 / 29 / 1949 Country of Birth : Viet nam
Female ☒Your address : Number : 105 Hamlet : Kien Thiet
Village : Tang nhon phu District : Thu Duc
City : Ho chi minhAre you married ? yes ☒ no ☐

Your exit permit number is : _____

Section 2 : information about your relatives in the United States

Name of your closest relative in the US : Huynh Du YatOther name used : Tran van DucDate of month / day / year : 08 / 28 / 1948Country of Birth : Vietnam

The US address : _____

The relationship to you is : Cousin

The US telephone number is : _____

When did your closest relative leave Vietnam? 1978

Section 3 : information about relatives you want to go with you to the United States

a. List all relatives you want to go with you to the United States:

Name	Sex	Date of Birth mo / day / yr	Country of Birth	Relationship to you	married?	Exit permit Number	Dress
<u>Nguyen Van Thuan</u>	<u>M</u>	<u>03 / 15 / 1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Husband</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>105. Kien Thiet. Tang nhon Phu. Thu Duc. Ho Chi Minh</u>
<u>Nguyen Quoc Thai</u>	<u>M</u>	<u>07 / 17 / 1975</u>	<u>VN</u>	<u>Son</u>	<u>No</u>	_____	<u>Same as above</u>
<u>Nguyen Thi Minh Tam</u>	<u>F</u>	<u>07 / 02 / 1977</u>	<u>VN</u>	<u>Daughter</u>	<u>No</u>	_____	<u>Same as above</u>
<u>Tran Kim Ba</u>	<u>M</u>	<u>12 / 04 / 1916</u>	<u>VN</u>	<u>Father</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>"</u>
<u>Huynh Nhu</u>	<u>F</u>	<u>11 / 16 / 1920</u>	<u>VN</u>	<u>Mother</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>"</u>
<u>Tran Huoc Chi</u>	<u>F</u>	<u>03 / 07 / 1950</u>	<u>VN</u>	<u>Sister</u>	<u>No</u>	_____	<u>"</u>
<u>Tran Lan Nhi</u>	<u>M</u>	<u>06 / 11 / 1952</u>	<u>VN</u>	<u>Brother</u>	<u>No</u>	_____	<u>"</u>

Section 4: information about your family.

Important: List all your relatives, living or dead, including those you put in section 3.

	<u>Name</u>	<u>Sex</u>	<u>Date of Birth</u>	<u>country of Birth</u>	<u>married?</u>	<u>address</u>
a. Your husband.						
	<u>Nguyen van Thuan</u> living	<u>M</u>	<u>03/15/1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>105. Kienthiet Hamlet - Tang Nhon Phu Village</u> <u>Thu Duc district Hoehiminh city</u>
b. Your other husband:	<u>No</u>					
c. Your children:						
	<u>Nguyen Quoc Thai</u> living	<u>M</u>	<u>29/17/1975</u>	<u>Vietnam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
	<u>Nguyen thi Minh Tam</u> living	<u>F</u>	<u>7/02/1977</u>	<u>Vietnam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
d. Your parents.						
	<u>Tran Kim Ba</u> living	<u>M</u>	<u>12/04/1916</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>Same as above</u>
	<u>Huynh Nhu</u> living	<u>F</u>	<u>11/16/1920</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>Same as above</u>
e. Your Brothers - Sisters						
	<u>Tran Huoc Chi</u> living	<u>F</u>	<u>03/07/1957</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
	<u>Tran Lan Nhi</u> living	<u>M</u>	<u>06/11/1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>

Section 5: Employment With the US Government.

1. Tran Nghi Chi (Wife)

a. for what US Government? Defense attache office in what office? Property Disposal Branch. Saigon Island.

b. Date of Separation: April 30, 1975 Reason for Separation: Reduction in force

c. Give the dates, places worked, job title or grade and names of Supervisors.

mo/yr	to mo/yr	place	Title - Grade	Names of Supervisors
1973	04/1975	Saigon Island	Security clerk VGS-4	Director: GS-15 Emil Sasse Chief office: GS-14 James A. Slade
1969	1/1973	inventory control Center Viet Nam Long Binh Army base	Clerk typist VGS-3	Chief office: GS-13 Lowell OTtinger

2. Nguyen van Thuan (Husband)

a. for what US Government? Defense attache office in what office? Property Disposal Branch. Saigon Island

b. Date of Separation: April 20 1975 Reason for Separation: Reduction in force

c. Give the dates, places worked, job title or grade and names of Supervisors.

mo/yr	to mo/yr	place	Title - Grade	Names of Supervisors
1972	04/1975	Saigon Island	Motor vehicle dispatcher VGS-3	Director: GS-15 Emil Sasse Chief office: GS-11 Pasco Tulio GS-13 Charles R. Enemark
1970	1/1972	Long Binh Army Base	Driver VS	Same as above
1968	1/1970	Bien Hoa air base US Air Force 823rd CES. Red Horse Supply	Warehouseman VS	SSgt. Terry D. Hamilton

Date: December 30, 1982

Signature of applicant
Tran Nghi Chi

Chức Đức ngày 17.09.1986.

Thính Thưa Có

OCT 0 1986

Chúng cháu được sự giới thiệu của Đường Đình Kiệt có có
phục trách về bảo lãnh thân nhân đi Mỹ. Đến nay chúng cháu
viết thư này trình bày với cô về hồ sơ của người anh ở
Mỹ xin bảo lãnh gia đình chúng cháu có được chấp thuận
không?

Thưa cô: Nguyên trước năm 1975 chúng cháu là Nguyễn
Văn Chuẩn sinh ngày 15. Mar 1952 giấy căn cước số 00527033
cấp tại Biên Hòa ngày 06.02.1969 là nhân viên cũ của Mỹ từ
năm 1968. 1970 có quan 823rd Civil Engineering Squadron Red
Horse Supply U.S. Air Force Biên Hòa Airbase. Chức vụ Warehouseman
Giám thị SSgt. Terry D. Hamilton và từ 1970 đến 30.04.1975 tại
Long Bình - 16 Phạm Ngũ Lão SGN và Saigon Island có quan DAO.
Property Disposal Br. Motor pool chức vụ Driver - Motor Vehicle
Dispatcher giám đốc GS 15. Emil. Sasse, giám thị Paseo Julio,
GS 11, Charles R. Enemark GS 13. và V8 cháu ta Trần Nghi Chi
sinh ngày 29.08.1949 căn cước số 02104723 cấp tại SGN
ngày 11.06.1969 có làm từ năm 1969 cho có quan Inventory Center
Control Vietnam. 53 General Supply Ground Long Bình chức vụ
Clerk typist giám thị GS 13 Lowell OTtinger đến năm 1973 và
từ năm 1973 đến 30.4.1975 có quan DAO. Property Disposal Br.
Security Office chức vụ Security Clerk giám thị GS 11. James
A. Slade. Chúng cháu được người anh bà con là anh
Huỳnh Đức Yat tại
Điện thoại số.

Đứng ra bảo lãnh chúng cháu cũng
gia đình ngày 15.06.1982 số USCC Reference 56186. Ngày
25.06.1982 và sau đó anh Yat có gửi về cho chúng cháu
mẫu ODP. B. 3/81 Questionnaire for persons in VN Chúng cháu
đã điền đầy đủ và gửi đi 131 Soi Tien Siang ở Thailand
từ tháng 12 năm 1982 Chúng cháu hằng nhận được tin tức
từ cả Vẫy Khánh trong cô hỏi thăm đến chúng cháu xem
hồ sơ có được trong danh sách những người nhân viên

Ch² của chính phủ Mỹ được hồi VN đi Mỹ hay không. Trong thời gian qua các giấy nghị việc và các giấy khác của các cơ quan chúng cháu đi làm đều bị thất lạc chúng cháu chỉ còn nhớ số căn cước cũ và ngày cũng rời cấp như cháu đã gửi mà thôi. Chúng cháu cũng chưa có số I.V.

Kính mong cô giúp đỡ chúng cháu thành thật cảm ơn. Cô Nhiêu gần đây chúng cháu có sao lại toàn mẫu ODP B-3/81 chúng cháu đã đến và đã gửi đi hồi tháng 12/82 để cô xem và cho hồi dùm.

Chúng cháu kính chúc cô vui vẻ - Khỏe.

Kính chào cô

Chi

Trần Nghi Chi

Chúng cháu kính mong cô cho biết tin qua thư cho Đảng Bình hoặc cho chúng cháu theo địa chỉ 105 ấp Xiết Thết xã Tân Nhỏ phú huyện Châu Đức - Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư bức, ngày 20 tháng 9 - năm 1986

Cô Thảo !

Anh Nguyễn Văn Thuận và vợ là Trần Nghi Chi là những người thân thuộc trong gia đình tôi - Năm 1982, anh Thuận có lên đồn theo chương trình ODP và gửi sang Thái Lan, nhưng cho đến nay vẫn không biết được tin tức gì và cũng không biết được vẫn phỏng ODP ở Thái Lan có nhận được đơn xin này không? Anh Chi Thuận muốn gửi hỏi tin tức bên Thái Lan, nhưng số bên Thái Lan không trả lời thắp địa chỉ ở VN, nên muốn nhờ tôi giới thiệu với cô, nếu không có gì trở ngại, nhờ cô hỏi dùm tin tức xem bản đơn xin và hồ sơ của anh Chi Thuận có đến vẫn phỏng ODP ở Thái Lan không? và kết quả ra sao?

Riêng về phần của tôi thì như sau: Khoảng đầu năm 1985, tôi có gửi 1 đơn và 1 bản questionnaire theo mẫu của ODP sang văn phòng ODP ở Thái Lan - Nhưng trong lần gửi này tôi chỉ có đính kèm theo những giấy tờ liên quan đến bản thân tôi thôi. Đến khoảng tháng 10/85, tôi có nhận được 1 thư của cơ quan ODP Thailand gửi cho tôi qua trung gian của người bạn con bên Pháp, trong thư này cho tôi biết số IV của tôi, (Lê Văn Tiệp, IV. 211.0HH) và yêu cầu bổ túc tiếp những family documents từ đó đến nay, tôi chưa gửi bổ túc tiếp; mà tôi mới vừa gửi toàn bộ hồ sơ (kể cả những giấy tờ đã có được gửi trước và những giấy tờ còn thiếu) sang ODP Thailand cách nay 1 tuần lễ, sau khi tôi tiếp được thư của cô. Trước khi dứt thư, xin cầu chúc cô và vẫn luôn luôn được vui mạnh, xin chào cô.

Nguyễn Lê Văn Tiệp

Chú Đức, ngày 17.09.1986.

Đỉnh Thừa Cố

Chúng cháu được sự giới thiệu của Đảng Tỉnh biết có cơ
phục trách về bảo lãnh thân nhân đi Mỹ. Hiện nay chúng cháu
viết thư này trình bày với cô về hồ sơ của người anh ở
Mỹ xin bảo lãnh gia đình chúng cháu có được chấp thuận
không?

Chưa có. Nguyễn Quốc năm 1975 chúng cháu là Nguyễn
Văn Thuận sinh ngày 15.03.1952 giấy căn cước số 00527033
cấp tại Biên Hòa ngày 06.02.1969 là Nhân viên cũ của Mỹ từ
năm 1968. 1970 Cơ quan 823rd Civil Engineering Squadron Red
Horse Supply U.S. Air Force Biên Hòa Air Base chức vụ Warehouseman
Giám thị SSGT Terry D Hamilton và từ 1970 đến 30.04.1975 tại
Long Binh - 16 Phạm Ngũ Lão SGN và Saigon Island Cơ quan DAO
Property Disposal Br. Motor pool chức vụ Driver - Motor Vehicle
Dispatcher giám đốc GS 15. Emil. Sasse, giám thị Tasec Julia,
GS 11, Charles E. Enemark GS 13. và V3 cháu là Trần Ngọc Chi
sinh ngày 29.08.1949 căn cước số 02104723 cấp tại SGN
ngày 11.06.1969 có làm từ năm 1969 cho cơ quan Inventory Center
Control Vietnam 53 General Supply Ground Long Binh chức vụ
Clerk typist giám thị GS 13 Lowell Otinger đến năm 1973 về
từ năm 1973 đến 30.4.1975 Cơ quan DAO Property Disposal Br.
Security Office chức vụ Security Clerk giám thị GS 11. James
A. Slade. Chúng cháu được người anh Ba con là anh
Huỳnh Dư Yat tại

Biên Hòa số:

đứng ra bảo lãnh chúng cháu cùng
gia đình ngày 15.06.1982 số USCC Reference 56186 ngày
25.06.1982 và sau đó anh Yat có gửi về cho chúng cháu
mẫu ODP. B. 3/81 Questionnaire for persons in VN Chúng cháu
đã điền đầy đủ và gửi đi 131 Sui Tin Siang ở Thailand
từ tháng 12 năm 1982 Chúng cháu hằng nhận được tin tức
từ cô Vây Khánh Mông có hỏi thăm thăm chúng cháu về
hồ sơ có được trong danh sách những người nhân viên

trai là cho was
cũ ODP.

cars

no ODP.

US employee

Chức vụ chính phủ Mỹ được biết VN là Mỹ đang không
thực hiện qua các giấy nghỉ việc và các giấy khác của các
cố quan chúng cháu đi làm đến bị thất lạc chúng cháu chỉ còn
như tờ tiền cuối cùng và ngày cuối cùng cấp như cháu đã ghi
mà thôi. Chúng cháu cũng chưa có số IV

Kính mong cô giúp đỡ chúng cháu thành thật cảm ơn
cô nhiều. Bên đây chúng cháu có báo lại toàn mãn ODP B-3/3
chúng cháu đã đi và đã gửi đi hồi tháng 12 1982 để
cô xem và cho hồi đáp.

Chúng cháu kính chúc cô vui vẻ - Khỏe.

Kính chào cô

Chi

Thân nghị chi

Chúng cháu kính mong cô cho biết tin qua thư của
Đường Emin hoặc cho chúng cháu theo địa chỉ 105 cấp Xinhthe
và Tổng Nhãn phủ huyện Châu Đức. Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư bức, ngày 20 tháng 9. năm 1986

Cô thư !

Anh Nguyễn Văn Thuận và vợ là Trần Ngọc Chi là những người thân thuộc
trung gian của tôi - Năm 1982, anh Thuận có liên lạc theo đường trực ODP
về gọi sang Thái Lan, nhưng cho đến nay vẫn không biết được tin tức gì
về cũng không biết được vào phỏng ODP ở Thái Lan có nhận được đơn xin
này không? Anh + chị Thuận muốn gọi hỏi tin tức lên Thái Lan, nhưng
sợ lên Thái Lan không trả lời thẳng đơn chi ở VN, nên muốn nhờ tôi
gửi thư với cô, nếu không có gì trở ngại, nhờ cô hỏi thăm tin tức
xem bản đơn xin và hồ sơ của anh chị Thuận có đến vào phỏng ODP ở
Thái Lan không? và kết quả ra sao?

Riêng về phần của tôi thì như sau: Hiện đơn năm 1985, tôi
có gọi 1 đơn và 1 bản questionnaire thực mẫu của ODP sang văn phòng
ODP ở Thái Lan - Nhưng trong lần gọi này tôi chỉ có đính kèm thực những
giấy tờ liên quan đến bản thân tôi thôi - Đến khoảng tháng 10/85, tôi có
nhận được 1 thư của cố quan ODP Thailand gọi cho tôi qua trung gian
của người bạn con bên Pháp, trong thư này cho tôi biết về IV của tôi.
(Là văn Tiệp, IV. 21. 044) và yêu cầu bổ túc tiếp những family documents
Tôi do đến nay, tôi chưa gọi bổ túc tiếp; mà tôi mãi vẫn gọi
toàn bộ hồ sơ (kể cả những giấy tờ đã có được gọi trước và những giấy tờ
còn thiếu) sang ODP Thailand các nay 1 tuần lễ, sau khi tôi tiếp được
thư của cô.

Trước khi dứt thư, xin còn xin cô và anh Thuận
được vui mừng, xin chào cô.

Wanwunh Li văn Tiệp

QUESTIONNAIRE FOR PERSON IN VIETNAM

Section 1 : information about you

Your name: Tran nghi chi
 Other name you have used: None
 Sex: male ☐ Date of month / day / year: Country of Birth: 08 / 29 / 1949 Vietnam
 Female ☒ Birth: 08 / 29 / 1949 Birth: Vietnam
 Your address: Number: 105 Hamlet: Kien Thiet
 Village: Tang nhon Phu District: Thu Duc
 City: Ho Chi Minh
 Are you married? yes ☒ no ☐
 Your exit permit number is: _____

Section 2 : information about your relatives in the United States

Name of your closest relative in the US: Huynh Du Yat
 other name used: Tran Van Duc
 Date of month / day / year: Country of Birth: 08 / 28 / 1948 Vietnam
 Birth: 08 / 28 / 1948 Birth: Vietnam
 The US address: _____
 The relationship to you is: cousin
 The US telephone number is _____
 When did your closest relative leave Vietnam? 1978

Section 3 : information about relatives you want to go with you to the United States

a. List all relatives you want to go with you to the United States:

Name	sex	Date of Birth mo / day / yr	Country of Birth	Relationship to you	married?	Exit permit Number	Address
<u>Nguyen Van Thuan</u>	<u>M</u>	<u>03 / 15 / 1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Husband</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>105 - Kien Thiet - Tang nhon Phu - Thu Duc - Ho Chi Minh</u>
<u>Nguyen Quoc Thai</u>	<u>M</u>	<u>07 / 17 / 1975</u>	<u>VN</u>	<u>Son</u>	<u>No</u>	_____	<u>Same as above</u>
<u>Nguyen thi Minh Tam</u>	<u>F</u>	<u>07 / 02 / 1977</u>	<u>VN</u>	<u>Daughter</u>	<u>No</u>	_____	<u>Same as above</u>
<u>Tran Kim Ba</u>	<u>M</u>	<u>12 / 04 / 1916</u>	<u>VN</u>	<u>Father</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>"</u>
<u>Huynh Nhu</u>	<u>F</u>	<u>11 / 16 / 1920</u>	<u>VN</u>	<u>Mother</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>"</u>
<u>Tran Huoc Chi</u>	<u>F</u>	<u>03 / 07 / 1950</u>	<u>VN</u>	<u>Sister</u>	<u>No</u>	_____	<u>"</u>
<u>Tran Lan Nhi</u>	<u>M</u>	<u>06 / 11 / 1952</u>	<u>VN</u>	<u>Brother</u>	<u>No</u>	_____	<u>"</u>

Section 4: information about your family.

Important: List all your relatives, living or dead, including those you put in section 3.

<u>Name</u>	<u>Sex</u>	<u>Date of Birth</u>	<u>Country of Birth</u>	<u>married?</u>	<u>address</u>
-------------	------------	----------------------	-------------------------	-----------------	----------------

a. Your husband.

<u>Nguyen van Thuan</u> living	<u>m</u>	<u>03/15/1952</u>	<u>Vietnam</u>	<u>Yes</u>	<u>105 Kienthiot Hamlet - Tang Nhon Phu Village</u> <u>Thu Duc district Ho Chi Minh city</u>
-----------------------------------	----------	-------------------	----------------	------------	---

b. Your other husband: No

c. Your children:

<u>Nguyen Quoc Thai</u> living	<u>m</u>	<u>21/7/1975</u>	<u>Vietnam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
<u>Nguyen thi Minh Tam</u> living	<u>F</u>	<u>7/02/1977</u>	<u>Vietnam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>

d. Your parents.

<u>Tran Kim Ba</u> living	<u>m</u>	<u>12/04/1916</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>Same as above</u>
<u>Huynh Nhu</u> living	<u>F</u>	<u>11/16/1920</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>Same as above</u>

e. Your Brothers - Sisters

<u>Tran Huoc Chi</u> living	<u>F</u>	<u>03/07/1957</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
<u>Tran Lan Nhi</u> living	<u>m</u>	<u>06/11/1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>

Section 5: Employment With the US Government

1. Tran Nghe Chi (Wife)

- a. for what US Government? Defense attache office in what office? Property Disposal Branch, Saigon Island
- b. Date of Separation: April 30, 1975 Reason for Separation: Reduction in force
- c. Give the dates, places worked, job title or grade and names of Supervisors

mo/yr	to mo/yr	place	Title - Grade	Names of Supervisors
1973	04/1975	Saigon Island	Security clerk VGS. 4	Director: GS 15 Emil. Sasse Chief office: GS 12 James A. Slade
1969	11/73	inventory control Center Vietnam Long Binh Army base	Clerk typist VGS. 3	Chief office: GS 13 Lowell Ottinger

2. Nguyen van Thuan (Husband)

- a. for what US Government? Defense attache office in what office? Property Disposal Branch Saigon Island
- b. Date of Separation: April 20 1975 Reason for Separation: Reduction in force
- c. Give the dates, places worked, job title or grade and names of Supervisors.

mo/yr	to mo/yr	place	Title - Grade	Names of Supervisors
1972	04/1975	Saigon Island	Motor vehicle dispatcher VGS 3	Director: GS 15 Emil. Sasse Chief office: GS 11 Pasco Tulio GS 12 Charles R. Enemark
1970	1/1972	Long Binh Army Base	Driver VS	Same as above
1968	1/1970	Bien Hoa air base US Air Force 823rd CES. Red Horse Supply	Warehouseman VS	SSgt. Terry D. Hamilton

Date: December 30 1982 Signature of applicant
Tran Nghe Chi

NGUYỄN VĂN THUAN
FROM: 105 ẤP KIẾN THIẾT

XÃ TĂNG NHƠN PHÚ THỦ ĐỨC
TP. HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM



KHÚC MINH THO
TO: PO. BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
U.S.A.

VIA AIR MAIL PAR AVION

QUESTIONNAIRE FOR PERSON IN VIETNAM

Section 1: Information about you

Your name: Tran nghi chi
 Other name you have used: None
 Sex: male ☐ Date of birth: 08/29/1949 Country of Birth: Vietnam
 Female ☒
 Your address: Number: 105 Hamlet: Kien Thiet
 Village: Tang Non Phu District: Thu Duc
 City: Ho Chi Minh
 Are you married? Yes ☒ No ☐
 Your exit permit number is: _____

Section 2: Information about your relatives in the United States

Name of your closest relative in the US: Huynh Du Yat
 Other name used: Tran Van Duc
 Date of birth: 08/28/1948 Country of Birth: Vietnam
 The US address: _____
 The relationship to you is: Cousin
 The US telephone number is: _____
 When did your closest relative leave Vietnam? 1978

Section 3: Information about relatives you want to go with you to the United States

a. List all relatives you want to go with you to the United States:

Name	Sex	Date of Birth mo/day/yr	Country of Birth	Relationship to you	married?	Exit permit Number	Address
<u>Nguyen Van Thuan</u>	<u>M</u>	<u>03/15/1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Husband</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>105 - Kien Thiet - Tang Non Phu - Thu Duc - Ho Chi Minh</u>
<u>Nguyen Quoc Thai</u>	<u>M</u>	<u>07/17/1975</u>	<u>VN</u>	<u>Son</u>	<u>No</u>	_____	<u>Same as above</u>
<u>Nguyen Thi Minh Tam</u>	<u>F</u>	<u>07/02/1977</u>	<u>VN</u>	<u>Daughter</u>	<u>No</u>	_____	<u>Same as above</u>
<u>Tran Kim Ba</u>	<u>M</u>	<u>12/04/1916</u>	<u>VN</u>	<u>Father</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>"</u>
<u>Huynh Nhu</u>	<u>F</u>	<u>11/16/1960</u>	<u>VN</u>	<u>Mother</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>"</u>
<u>Tran Huoc Chi</u>	<u>F</u>	<u>03/07/1950</u>	<u>VN</u>	<u>Sister</u>	<u>No</u>	_____	<u>"</u>
<u>Tran Lan Nhi</u>	<u>M</u>	<u>06/11/1952</u>	<u>VN</u>	<u>Brother</u>	<u>No</u>	_____	<u>"</u>

Section 4: information about your family.

Important: List all your relatives, living or dead, including those you put in section 3.

	<u>Name</u>	<u>Sex</u>	<u>Date of Birth</u>	<u>country of Birth</u>	<u>married?</u>	<u>address</u>
a. Your husband.	<u>Nguyen van Thuan</u> Living	<u>M</u>	<u>03/15/1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>105. Kienthieth Hamlet - Tang Non Phu Village</u> <u>Thuduc district Hoachiminh city</u>
b. Your other husband:	<u>No</u>					
c. Your children:	<u>Nguyen Quoc Thai</u> Living	<u>M</u>	<u>21/7/1975</u>	<u>Vietnam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
	<u>Nguyen thi Minh Tam</u> Living	<u>F</u>	<u>7/02/1977</u>	<u>Vietnam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
d. Your parents:	<u>Tran Kim Ba</u> Living	<u>M</u>	<u>12/04/1916</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>Same as above</u>
	<u>Huynh Nhu</u> Living	<u>F</u>	<u>11/16/1920</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>Same as above</u>
e. Your Brothers - Sisters:	<u>Tran Huoc Chi</u> Living	<u>F</u>	<u>03/07/1957</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
	<u>Tran Lan Nhi</u> Living	<u>M</u>	<u>06/11/1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>

Section 5: Employment with the US Government.

1. Tran Nghi Chi (Wife)

a. for what US Government? Defense attache office in what office? Property Disposal Branch Saigon Island

b. Date of Separation: April 30, 1975 Reason for Separation: Reduction in force

c. Give the dates, places worked, job title or grade and names of Supervisors.

Mo yr	to	mo yr	place	Title - Grade	Names of Supervisors
1973	—	04/1975	Saigon Island	Security clerk	Director: GS 15 Emil Sasse
1969	—	11/73	inventory control	VGS 4	Chief office: GS 12 James A. Slade
			Center Viet Nam	Clerk typist	Chief office: GS 13 Lowell Ottinger
			Long Binh Army base	VGS 3	

2. Nguyen van Thuan (Husband)

a. for what US Government? Defense attache office in what office? Property Disposal Branch Saigon Island

b. Date of Separation: April 20 1975 Reason for Separation: Reduction in force

c. Give the dates, places worked, job title or grade and names of Supervisors.

Mo yr	to	mo yr	place	Title - Grade	Names of Supervisors
1972	—	04/1975	Saigon Island	Motor Vehicle dispatcher	Director: GS 15 Emil Sasse
1970	—	1/1972	Long Binh Army base	VGS 3	Chief office: GS 11 Pasco Tulio
				Driver VS	GS 12 Charles R. Enemark
1968	—	1/1970	Bien Hoa air base		Same as above
			US Air Force	Warehouseman	SSgt. Terry D. Hamilton
			823rd CES Red Horse Supply	VS	

Date: December 30 1982 Signature of applicant
Tran Nghi Chi

Section 1: Information about you

Your name: Tran nghi Chi
 Other name you have used: None
 Sex: male ☐ Date of birth: 08/29/1949 Country of Birth: Vietnam
 Female ☒
 Your address: Number: 105 Hamlet: Kien Thiet
 Village: Tang nhon phu District: Thu Duc
 City: Ho Chi Minh
 Are you married? yes ☒ no ☐
 Your exit permit number is: _____

Section 2: Information about your relatives in the United States

Name of your closest relative in the US: Huynh Du Yat
 other name used: Tran van Duc
 Date of birth: 08/28/1948 Country of Birth: Vietnam
 The US address: _____
 The relationship to you is: Cousin
 The US telephone number is: _____
 When did your closest relative leave Vietnam? 1978

Section 3: Information about relatives you want to go with you to the United States

a. List all relatives you want to go with you to the United States:

Name	Sex	Date of Birth mo/day/yr	Country of Birth	Relationship to you	married?	Exit permit Number	Address
<u>Nguyen Van Thuan</u>	<u>M</u>	<u>23/11/1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>husband</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>105. Kien Thiet. Tang nhon Phu. Thu Duc. Ho Chi Minh</u>
<u>Nguyen Quoc Thai</u>	<u>M</u>	<u>07/17/1975</u>	<u>VN</u>	<u>Son</u>	<u>No</u>	_____	<u>Same as above</u>
<u>Nguyen thi Minh Tam</u>	<u>F</u>	<u>07/10/1977</u>	<u>VN</u>	<u>Daughter</u>	<u>No</u>	_____	<u>Same as above</u>
<u>Tran Kim Ba</u>	<u>M</u>	<u>12/10/1916</u>	<u>VN</u>	<u>Father</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>"</u>
<u>Huynh Nhu</u>	<u>F</u>	<u>11/16/1950</u>	<u>VN</u>	<u>Mother</u>	<u>Yes</u>	_____	<u>"</u>
<u>Tran Huoc Chi</u>	<u>F</u>	<u>09/10/1950</u>	<u>VN</u>	<u>Sister</u>	<u>No</u>	_____	<u>"</u>
<u>Tran Lan Nhi</u>	<u>M</u>	<u>06/11/1952</u>	<u>VN</u>	<u>Brother</u>	<u>No</u>	_____	<u>"</u>

Section 4: information about your family.

Important: List all your relatives, living or dead, including those you put in section 3.

<u>Name</u>	<u>Sex</u>	<u>Date of Birth</u>	<u>country of Birth</u>	<u>married?</u>	<u>address</u>
a. Your husband.					
<u>Nguyen van Thuan</u> Living	<u>M</u>	<u>03/15/1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>105. Kienthiat Hamlet - Tang Nhon Phu Village</u> <u>Thuduc district Hoachinh city</u>
b. Your other husband: <u>No</u>					
c. Your children:					
<u>Nguyen Quoc Thai</u> living	<u>M</u>	<u>29/7/1975</u>	<u>Vietnam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
<u>Nguyen thi Minh Tam</u> living	<u>F</u>	<u>7/02/1977</u>	<u>Vietnam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
d. Your parents.					
<u>Fran Kim Ba</u> living	<u>M</u>	<u>12/04/1916</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>Same as above</u>
<u>Huynh Nhu</u> living	<u>F</u>	<u>11/16/1920</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>Yes</u>	<u>Same as above</u>
e. Your Brothers - Sisters					
<u>Fran Huoc Chi</u> living	<u>F</u>	<u>03/07/1957</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>
<u>Fran Lan Nhi</u> living	<u>M</u>	<u>06/11/1952</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>No</u>	<u>Same as above</u>

Section 5: Employment with the US Government

1. Tran Nghi Chi (Wife)

a. for what US Government? Defense attaché office in what office? Property Disposal Branch, Saigon Island

b. Date of Separation: April 30, 1975 Reason for Separation: Reduction in force

c. Give the dates, places worked, job title or grade and names of Supervisors.

mo/yr	to mo/yr	place	Title - Grade	Names of Supervisors
1973	04/1975	Saigon Island	Security clerk VGS: 4	Director: GS 15 Emil Sasse Chief office: GS 12 James A. Slade
1969	1/1973	inventory control Center Viet Nam Long Binh Army base	Clerk typist VGS: 3	Chief office: GS 13 Lowell Ottinger

2. Nguyen van Thuan (Husband)

a. for what US Government? Defense attaché office in what office? Property Disposal Branch, Saigon Island

b. Date of Separation: April 20 1975 Reason for Separation: Reduction in force

c. Give the dates, places worked, job title or grade and names of Supervisors.

mo/yr	to mo/yr	place	Title - Grade	Names of Supervisors
1972	04/1975	Saigon Island	Motor vehicle dispatcher VGS 3	Director: GS 15 Emil Sasse Chief office: GS 11 Pasco Tulio GS 12 Charles R. Enemark
1970	1/1972	Long Binh Army Base	Driver VS	Same as above
1968	1/1970	Bien Hoa air base US Air Force 823rd CES. Red Horse Supply	Warehouseman VS	SSgt. Terry D. Hamilton

Date: December 30 1982 Signature of applicant
Tran Nghi Chi

Chức vụ: ngày 17.09.1986.

Hình thức: Cố

OCT 0 1986

Chúng cháu được sự giới thiệu của Đảng Chính trị, có cơ
phục trách về bảo lãnh thân nhân đi Mỹ. Hiện nay chúng cháu
viết thư này trình bày với cô về hồ sơ của người anh ở
Mỹ xin bảo lãnh gia đình chúng cháu có được chấp thuận
không?

Chúa cô: Nguyên trước năm 1975 chúng cháu là Nguyễn
Văn Chuẩn sinh ngày 15.03.1952 giấy căn cước số 00527033
cấp tại Biên Hòa ngày 06.02.1969 là nhân viên cũ của Mỹ từ
năm 1968. 1970 Cò quan 823rd Civil Engineering Squadron Red
Horse Supply U.S. Air Force Biên Hòa Air Base chức vụ Warehouseman
Giám thị SSGT. Terry D. Hamilton và từ 1970 đến 30.04.1975 tại
Long Binh - 16 Phạm Ngũ Lão SGN và Saigon Island Cò quan DAO
Property Disposal Br. Motor pool chức vụ Driver - Motor Vehicle
Dispatcher. giám đốc GS 15. Emil. Sasse, giám thị Taseo Tulao,
GS 11, Charles R. Enemark GS 13. và vợ cháu là Trần Ngli Chi
sinh ngày 29.08.1949 căn cước số 02104723 cấp tại SGN
ngày 11.06.1969 có làm từ năm 1969 cho cò quan Inventory Center
Control Vietnam. 53 General Supply Ground Long Binh chức vụ
Clerk typist giám thị GS 13 Lowell Ottinger đến năm 1973 và
từ năm 1973 đến 30.4.1975 Cò quan DAO Property Disposal Br.
Security Office chức vụ Security Clerk giám thị GS 11. James
A. Slade. Chúng cháu được người anh Ba con là anh
Huỳnh Đức Yat. tại

Điện thoại số:

đứng ra bảo lãnh chúng cháu cùng
gia đình ngày 15.06.1982 số USCC Reference 56186 ngày
25.06.1982 và sau đó anh Yat có gửi về cho chúng cháu
mẫu ODP. B. 3/81 Questionnaire for persons in VN Chúng cháu
đã điền đầy đủ và gửi đi 131 Sui Tien Siang ở Thailand
từ tháng 12 năm 1982 Chúng cháu hằng nhìn được tin tức
giờ cả Vay kinh mong cô hỏi thăm đùm chúng cháu xem
hồ sơ có được trong danh sách những người nhân viên

chỉ của chính phủ Mỹ trước khi VN đi Mỹ hay không. Trong
thời gian qua các giấy nghi việc và các giấy khác của các
cơ quan chúng cháu đi làm đều bị thất lạc. Chúng cháu chỉ còn
nhớ tới tiền cứu đói và ngay cả tiền cấp như cháu đã ghi
mã thôi. Chúng cháu cũng chưa có số IV.

Kính mong cô giúp đỡ chúng cháu thành thật cảm ơn
cô nhiều. Tiền đây chúng cháu có bao lai toàn mẫu ODP B 3/8
chúng cháu đã điền và đã gửi đi hồi tháng 12 1982 để
cô xem và cho lời dẫn.

Chúng cháu kính chúc cô vui vẻ - Khỏe.

Kính chào cô

Chi

Thân nghị chi

Chúng cháu kính mong cô cho biết tin qua thư chi
Đường Tiến hoặc cho chúng cháu theo địa chỉ 105 ấp Xuân Thới
Xã Xuân Nhì, huyện Châu Đức. Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư bức, ngày 20 tháng 9 năm 1986

Cô Thảo !

Anh Nguyễn Văn Thuận và vô là Trần Anh Chi là những người thân thuộc
trong gia đình tôi - Năm 1982, anh Thuận có liên lạc theo đường tin tức ODP
và gửi sang Thái Lan, nhưng cho đến nay vẫn không biết được tin tức gì
và cũng không biết được vào phòng ODP ở Thái Lan có nhận được đơn xin
mấy không? Anh Chi Thuận muốn gửi hỏi tin tức lên Thái Lan, nhưng
sở bên Thái Lan không trả lời không địa chỉ ở VN, nên muốn nhờ tôi
gửi thư với cô, nếu không có gì trở ngại, nhờ cô hỏi dẫn tin tức
từ bên đơn xin và hệ số của anh Chi Thuận có đến vào phòng ODP ở
Thái Lan không? và kết quả ra sao?

Riêng về phần của tôi thì như sau: Sau khi đến năm 1985, tôi
có gửi 1 đơn và 1 bản questionnaire theo mẫu của ODP sang văn phòng
ODP ở Thái Lan. Nhưng trong lần gửi này tôi chỉ có đính kèm theo những
giấy tờ liên quan đến bản thân tôi thôi. Đến khoảng tháng 10/85, tôi
nhận được 1 thư của cơ quan ODP Thái Lan gửi cho tôi qua trung gian
của người bạn con bên Pháp, trong thư này cho tôi biết số IV của tôi,
(hiệu văn: T11, IV. 211.044) và yêu cầu bổ túc tiếp những family document
tư do đến nay, tôi chưa gửi bổ túc tiếp; mà tôi mới vừa gửi
toàn bộ hồ sơ (kể cả những giấy tờ đã gởi được gởi trước và những giấy tờ
còn thiếu) sang ODP Thái Lan cách nay 1 tuần lễ, sau khi tôi tiếp được
thư của cô.

Tất cả khi dứt thư, xin cầu chúc cô và gia đình luôn luôn
được vui mạnh, xin chào cô.

Love and
Le Văn Tiệp

USA INC. ngày 17.05.1986

OCT 0 1986

Đình Thừa Cồ

Chúng cháu được sự giới thiệu của Đảng Tỉnh biết có có
phục trách về bảo lãnh thân nhân đi Mỹ. Hiện nay chúng cháu
viết thư này trình bày với cô về hồ sơ của người anh ở
Mỹ xin bảo lãnh gia đình chúng cháu có được chấp thuận
không?

Thưa cô: Nguyên trước năm 1975 chúng cháu là Nguyễn
Văn Chuẩn sinh ngày 15. Mar 1952 giấy căn cước số 00527033
cấp tại Bình Hòa ngày 06.02.1969 là nhân viên cũ của Mỹ từ
năm 1968. 1970 có quan 823rd Civil Engineering Squadron Red
Horse Supply U.S. Airforce Bình Hòa Airbase chức vụ Warehouseman
Giám thu SSGT Terry D Hamilton và từ 1970 đến 30.04.1975 tại
Long Bình - 16 Phạm Ngũ Lão SGN và Saigon Island có quan DAO
Property Disposal Br. Motor pool chức vụ Driver - Motor Vehicle
Dispatcher. giám đốc GS 15. Emil. Sasse, giám thu Pasco Julio,
GS 11, Charles R. Enemark GS 13. và vô cháu là Trần Nghi Chi
sinh ngày 29.08.1949 căn cước số 02104723 cấp tại SGN
ngày 11.06.1969 có làm từ năm 1969 cho có quan Inventory Center
Control Vietnam. 53 General Supply Ground Long Bình chức vụ
Clerk typist giám thu GS 13 Lowell OTtinger đến năm 1973 và
từ năm 1973 đến 30.4.1975 có quan DAO Property Disposal Br.
Security Office chức vụ Security Clerk. giám thu GS 11. James
A. Slade. Chúng cháu được người anh bà con là anh
Huỳnh Dư Yat tại

Đình Thừa Cồ

đứng ra bảo lãnh chúng cháu cũng
gia đình ngày 15.06.1982 số USCC Reference 56186. ngày
25.06.1982 và sau đó anh Yat có gửi về cho chúng cháu
mẫu ODP. B. 3/81 Questionnaire for persons in VN Chúng cháu
đã điền đầy đủ và gửi đi 131 Sui Tien Siang ở Thailand
từ tháng 12 năm 1982. Chúng cháu cũng nhận được tin tức
gửi về. Vậy kính mong cô hỏi thăm đùm chúng cháu xem
hồ sơ có được trong danh sách những người nhân viên

10-14-86

To whom it may concern.
this is the documentation
of a US employee who
had sent ODP in 1982
and got no reply. Please
help him any way you
can.

Thanks.

ch của chính phủ Mỹ được biết VN đi Mỹ hay không. Trong
thời gian qua các giấy nghi việc và các giấy khác của các
cơ quan chúng cháu đi làm đều bị thất lạc chúng cháu chỉ còn
nhớ từ cuối cuộc cũ và ngay cũng rồi cấp nhưi cháu đã ghi
mã thôi. Chúng cháu cũng chưa có sổ IV.

Kính mong cô giúp đỡ chúng cháu thành thật cảm ơn
cô nhiều. Bên đây chúng cháu có báo lại toàn mẫu VDP B3.
Chúng cháu đã đến và đã gửi đi hồi tháng 12 1982 để
cô xem và do hội dùm.

Chúng cháu kính chúc cô vui vẻ - khỏe.

Kính chào cô

Chi

Thân nghị Chi

Chúng cháu kính mong cô cho biết tin qua thư cho
đồng Eini hoặc cho chúng cháu theo địa chỉ 105 ấp Xín Thét
Xã Đông Ninh, huyện Châu Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư gửi, ngày 20 tháng 9 - năm 1986

Cô thư !

Anh Nguyễn Văn Thuận và vợ là Trần Thị Chi là những người thân hân
trong gia đình tôi - năm 1982, anh Thuận có lần đến theo chương trình ODP
về gọi sang Thái Lan, nhưng cho đến nay vẫn không biết được tin tức gì
về cũng không biết được vào phòng ODP ở Thái Lan có nhận được đơn xin
này không? Anh Chi Thuận muốn gọi hỏi tin tức lên Thái Lan, nhưng
do bên Thái Lan không trả lời. Hoàng địa chỉ ở VN, nên muốn nhờ tôi
giới thiệu với cô, nếu không có gì trở ngại, nhờ cô hỏi dùm tin tức
xem bên đơn xin và hồ sơ của anh Chi Thuận có đến vào phòng ODP ở
Thái Lan không? và kết quả ra sao?

Riêng về phần của tôi thì như sau: Khi đến năm 1985, tôi
có gọi 1 đơn và 1 bản questionnaire theo mẫu của ODP sang văn phòng
ODP ở Thái Lan - nhưng trong lần gọi này tôi chỉ có gửi kèm theo những
giấy tờ liên quan đến bản thân tôi thôi - Đến tháng 10/85, tôi
được 1 thư của cơ quan ODP Thailand gọi cho tôi qua trung gian
của người bạn con bên Pháp, trong thư này cho tôi biết số IV của tôi,
(LH. Văn-Tiến, IV. 211.044) và yêu cầu bổ túc tiếp những family document
tôi đã đến nay, tôi chưa gọi bổ túc tiếp; mà tôi mới vừa gọi
toàn bộ hồ sơ (kể cả những giấy tờ đã gởi được gởi trước và những giấy tờ
còn thiếu) sang ODP Thailand cách nay 1 tuần lễ, sau khi tôi tiếp được
thư của cô.

Trước khi dứt thư, tôi còn chúc cô và gia đình luôn luôn
được vui mạnh, xin chào cô.

Love and
LH. Văn-Tiến

Định thuá có

OCT 0 1986

Chúng cháu được sự giới thiệu của Đảng Cộng Sản có có
phục trách về bảo lãnh thân nhân đi Mỹ. Đến nay chúng cháu
viết thư này trình bày với cô về hồ sơ của người anh ở
Mỹ xin bảo lãnh gia đình chúng cháu có được chấp thuận
không?

Định thuá có: Nguyễn Triết năm 1975 chúng cháu là Nguyễn
Văn Chuẩn sinh ngày 15. Mar 1952 giấy căn cước số 00527033
cấp tại Biên Hòa ngày 06.02.1969 là nhân viên cũ của Mỹ từ
năm 1968. 1970 có quan 823rd Civil Engineering Squadron Red
Horse Supply U.S. Airforce Biên Hòa Airbase chức vụ Warehouseman
Giám thị SSgt. Terry D Hamilton và từ 1970 đến 30.04.1975 tại
Long Bình - 16 Phạm Ngũ Lão SGN và Saigon Island có quan DAO.
Property Disposal Br. Motor pool chức vụ Driver - Motor Vehicle
Dispatcher. giám đốc GS 15. Emil. Sasse, giám thị Tasso Julio,
GS 11, Charles R. Enmark GS 13. và vợ cháu là Trần Ngọc Chi
sinh ngày 29.08.1949 căn cước số 02104723 cấp tại SGN
ngày 11.06.1969 có làm từ năm 1969 cho có quan Inventory Center
Control Vietnam. 53 General Supply Ground Long Bình chức vụ
Clerk typist giám thị GS 13 Lowell OTtinger đến năm 1973 và
từ năm 1973 đến 30.4.1975 có quan DAO. Property Disposal Br.
Security Office chức vụ Security Clerk. giám thị GS 11. James
A. Slade. Chúng cháu được người anh bà con là anh
Huỳnh Đức Yết tại

Định thuá có: đứng ra bảo lãnh chúng cháu cùng
gia đình ngày 15.06.1982 số USCC Reference 5686. Ngày
25.06.1982 và sau đó anh Yết có gửi về cho chúng cháu
mẫu ODP. B. 3/81 Questionnaire for persons in VN chúng cháu
đã điền đầy đủ và gửi đi 131 Sui Tien Siang ở Thailand
từ tháng 12 năm 1982 chúng cháu cũng nhận được tin tức
từ anh Yết. Vậy kính mong cô hỏi thăm dùm chúng cháu xem
hồ sơ có được trong danh sách những người nhân viên

10-14-86

To whom it may concern.
this is the documentation
of a US employee who
had sent ODP in 1982
and got no reply. Please
help him any way you
can.

Thanks.

ch' của chính phủ Mỹ được hỏi VN là Mỹ hay không. Thời gian qua các giấy nghi việc và các giấy khác của các cơ quan chúng cháu đi làm đều bị thất lạc. Chúng cháu chỉ còn như tờ tiền cũc cũ và ngày cũng rồi cấp như như đã quên mất thôi. Chúng cháu cũng chưa có số IV.

Kính mong cô giúp đỡ chúng cháu thành thật cảm ơn cô nhiều. Bên đây chúng cháu có bao lai toàn mẫu ODP B 34 chúng cháu đã đến và đã gửi đi hồi tháng 12 1982 đến cô xem và do hội dùm.

Chúng cháu kính chúc cô vui vẻ - Khỏe.

Kính chào cô

Chi

Thân nghị chi

Chúng cháu kính mong cô cho biết tin qua thư cho được tin hoặc cho chúng cháu theo địa chỉ 105 ấp Xuân Thới và cũng nhờ phúc chuyển đến các. Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư bức, ngày 20 tháng 9. năm 1986

Cô thư !

Anh Nguyễn Văn Thuận và vô là Trần Nghi chỉ là những người thân thuộc trong gia đình tôi - năm 1982, anh Thuận có liên lạc theo đường bưu điện ODP và gọi sang Thái Lan, những cho đến nay vẫn không biết được tin tức gì và cũng không biết được về phần ODP ở Thái Lan có nhận được đơn xin này không? Anh + chi Thuận muốn gọi hỏi tin tức lên Thái Lan, nhưng do bên Thái Lan không trả lời thường địa chỉ ở V.V, nên muốn nhờ tôi giới thiệu với cô, nếu không có gì trở ngại, nhờ cô hỏi dùm tin tức xem bên đơn xin và hệ số của Anh chi Thuận có đến vẫn phần ODP ở Thái Lan không? và kết quả ra sao?

Riêng về phần của tôi thì như sau: Khoảng đầu năm 1985, tôi có gọi 1 đơn và 1 bản questionnaire theo mẫu của ODP sang văn phòng ODP ở Thái Lan - nhưng trong lần gọi này tôi chỉ có gửi kèm theo những giấy tờ liên quan đến bản thân tôi thôi - Đến khoảng tháng 10/85, tôi có nhận được 1 thư của cơ quan ODP Thái Lan gọi cho tôi qua trung gian của người bạn con bên Pháp, trong thư này cho tôi biết số IV của tôi, (hi. văn. Tít, IV. 211.044) và yêu cầu bổ túc tiếp những family document từ đó đến nay, tôi chưa gọi bổ túc tiếp; mà tôi mới vừa gọi toàn bộ hồ sơ (kể cả những giấy tờ đã g' được gửi trước và những giấy tờ còn thiếu) sang ODP Thái Lan cách nay 1 tuần lễ, sau khi tôi tiếp được thư của cô.

Trước khi dứt thư, xin cầu chúc cô và gia đình luôn luôn được vui mạnh, xin chào cô.

Wendell Lo. văn. Tít

Chức vụ: ngày 17.09.1986.

Đỉnh Thừa Cố

OCT 0 1986

Chúng cháu được sự giới thiệu của Đảng Tỉnh biết có có
phục trách về bảo lãnh thân nhân đi Mỹ. Đến nay chúng cháu
viết thư này trình bày với cô về hồ sơ của người anh ở
Mỹ xin bảo lãnh gia đình chúng cháu có được chấp thuận
không?

Thưa cô: Nguyễn Trúốc năm 1975 chúng cháu là Nguyễn
Văn Thuận sinh ngày 15. Mar 1952 gây căn cước số 00527033
cấp tại Biên Hòa ngày 06.02.1969 là nhân viên cũ của Mỹ từ
năm 1968. 1970 ở quan 823rd Civil Engineering Squadron Red
Horse Supply U.S. Airforce Biên Hòa Air Base chức vụ Warehouseman
Giám thị SSgt. Terry D Hamilton và từ 1970 đến 30.04.1975 tại
Long Bình - 16 Phạm Ngũ Lão SGN và Saigon Island ở quan DAO
Property Disposal Br. Motor pool chức vụ Driver - Motor Vehicle
Dispatcher. giám đốc GS 15. Emil. Sasse, giám thị Pasco Julio,
GS 11, Charles R. Enemark GS 13. và vô cháu là Trần Nghi Chi
sinh ngày 29.08.1949 căn cước số 02104723 cấp tại SGN
ngày 11.06.1969 có làm từ năm 1969 cho ở quan Inventory Center
Control Vietnam. 53 General Supply Ground Long Bình chức vụ
Clerk typist giám thị GS 13 Lowell OTtinger đến năm 1973 và
từ năm 1973 đến 30.4.1975 ở quan DAO Property Disposal Br.
Security Office chức vụ Security Clerk giám thị GS 11. James
A. Slade. Chúng cháu được người anh bà con là anh
Huỳnh Đức Yết tại

Điện thoại số:

đứng ra bảo lãnh chúng cháu cũng
gia đình ngày 15.06.1982 số USCC Reference 56186. Ngày
25.06.1982 và sau đó anh Yết có gửi về cho chúng cháu
mẫu ODP. B. 3/81 Questionnaire for persons in VN chúng cháu
đã điền đầy đủ và gửi đi 131 Soi Tien Siang ở Thailand
từ tháng 12 năm 1982 chúng cháu hằng nhận được tin tức
từ cả Vây Kinh mong cô hỏi thăm đùm chúng cháu xem
hồ sơ có được trong danh sách những người nhân viên

ch của chính phủ Mỹ trước khi VN bị Mỹ hay không. Trong
thời gian qua các giấy nghi việc và các giấy khác của các
có quan chúng cháu đi làm đều bị thất lạc chúng cháu chỉ còn
nhớ sơ đến cuộc em và ngày cũng rồi cấp như cháu đã ghi
mà thôi. Chúng cháu cũng chưa có số IV.

Kính mong cô giúp đỡ chúng cháu thanh thất cảm ơn
cô nhiều. Tên đây chúng cháu có bao lai toàn mẫu ODP B 3/3
chúng cháu đã đi và đã gửi đi hồi tháng 12 1982 đi
bỏ xem và do hội dưng.

Chúng cháu kính chúc cô vui vẻ - Khỏe.

Kính chào cô

Chi

Thân nghị Chi

Chúng cháu kính mong cô cho biết tin qua thư cho
Đặng Einn hoặc cho chúng cháu theo địa chỉ 105 cấp Xinhthet
và cũng nhờ phúc thuyên cháu để. Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư bức, ngày 20 tháng 9. năm 1986

Cô thư !

Anh Nguyễn. Văn. Thuận và vợ là Trần Anhi chỉ là những người thân thuộc
trong gia đình tôi - Năm 1982, anh Thuận có lần đến theo chúng tôi ODP
về quê. Sang Thái Lan, những cho đến nay vẫn không biết được tin tức gì
về cũng không biết được vào phòng ODP ở Thái Lan có nhận được đến xin
mấy không? Anh - chi Thuận muốn hỏi tin tức lên Thái Lan, nhưng
sở liên Thái Lan không trả lời. Kháng địa chỉ ở V.N, nên muốn nhờ tôi
gởi thư với cô, nếu không có gì trở ngại, nhờ cô hỏi dưng tin tức
xem bản đến xin và hồ sơ của anh chi Thuận có đến vào phòng ODP ở
Thái Lan không? và kết quả ra sao?

Riêng về phần của tôi thì như sau: Khi đầu năm 1985, tôi
có gởi 1 đơn và 1 bản questionnaire theo mẫu của ODP sang văn phòng
ODP ở Thái Lan - Nhưng trong lần gọi này tôi chỉ có gửi đến theo những
giấy tờ liên quan đến bản thân tôi thôi - Đến tháng 10/85, tôi có
nhận được 1 thư của có quan ODP Thailand gởi cho tôi qua trung gian
của người bạn con bên Pháp, trong thư này cho tôi biết số IV của tôi,
(h. văn. Tiệp, IV. 211.044) và yêu cầu bổ túc tiếp những family documents
tử do đến nay, tôi chưa gởi bổ túc tiếp; mà tôi mới vừa gởi
toàn bộ hồ sơ (kể cả những giấy tờ đã gởi trước và những giấy tờ
còn thiếu) sang ODP Thailand các nay 1 tuần lễ, sau khi tôi tiếp được
thư của cô.

Trước-khi dứt thư, xin cầu chúc cô và các luôn luôn
được vui mạnh, xin chào cô.

Luân Anh Lê Văn Tiệp

Định Thừa Cố

OCT 0 1986

Chúng cháu được sự giới thiệu của Đường Đình Bết có có
phục trách về bảo lãnh thân nhân đi Mỹ. Hiện nay chúng cháu
viết thư này trình bày với cô về hồ sơ của người anh ở
Mỹ xin bảo lãnh gia đình chúng cháu có được chấp thuận
không?

Thưa cô: Nguyên trước năm 1975 chúng cháu là Nguyễn
Văn Chuẩn sinh ngày 15. Mar 1952 giấy căn cước số 00527033
cấp tại Biên Hòa ngày 06.02.1969 là nhân viên cũ của Mỹ từ
năm 1968. 1970 ở đơn vị 823rd Civil Engineering Squadron Red
Horse Supply U.S. Air Force Biên Hòa Air Base. Chức vụ Warehouseman
Giám thu. SSgt. Terry D. Hamilton và từ 1970 đến 30.04.1975 tại
Long Binh - 16 Phạm Ngũ Lão SGN và Saigon Island ở đơn vị DAO.
Property Disposal Br. Motor pool Chức vụ Driver - Motor Vehicle
Dispatcher. giám đốc GS 15. Emil. Sasse, giám thu Paseo Julio,
GS 11, Charles E. Enemark GS 13. và vợ cháu là Trần Thị Ph
sinh ngày 29.08.1949 căn cước số 02104723 cấp tại SGN
ngày 11.06.1969 có làm từ năm 1969 cho cơ quan Inventory Control
Vietnam. 53 General Supply Ground Long Binh Chức vụ
Clerk typist giám thu GS 13 Lowell Ottinger đến năm 1973 và
từ năm 1973 đến 30.4.1975 ở đơn vị DAO. Property Disposal Br.
Security Office Chức vụ Security Clerk. giám thu GS 11. James
A. Slade. Chúng cháu được người anh bà con là anh
Huỳnh Đức Yat tại

Điện thoại số:

đứng ra bảo lãnh chúng cháu cùng
gia đình ngày 15.06.1982 số USCC Reference 56186. Ngày
25.06.1982 và sau đó anh Yat có gửi về cho chúng cháu
mẫu ODP. B. 3/81 Questionnaire for persons in VN. Chúng cháu
đã điền đầy đủ và gửi đi 131 Sui Tien Siang ở Thailand
từ tháng 12 năm 1982. Chúng cháu cũng nhận được tin tức
từ cả Vây Kinh mong cô hỏi thăm đùm chúng cháu xem
hồ sơ có được trong danh sách những người nhân viên

10-14-86

To whom it may concern.
this is the documentation
of a US employee who
had sent ODP in 1982
and got no reply. Please
help him any way you
can.

Cheng
Lan Hsiao